

DANH SÁCH DỰ THI B1 KHÓA 02**Ngày thi: 04/5/2025 (Buổi SÁNG có mặt tại phòng thi lúc 06h45)****Buổi CHIỀU có mặt tại phòng thi lúc 13h00)**

STT	SBD	MSSV	Họ	Tên	N. Sinh	Nơi sinh	Phòng kiểm tra
1	B12001	QLXD2411015	Trương Hoài	An	22/08/2006	An Giang	C.103
2	B12002	CNTT2411030	Châu Thúy	Cầm	08/11/2006	Cần Thơ	C.103
3	B12003	QLXD2411011	Trần Thị Ánh	Dương	29/04/2006	An Giang	C.103
4	B12004	KETO2311032	Trần Hồng	Đoan	29/12/2005	Sóc Trăng	C.103
5	B12005	QLXD2411002	Dương Thanh	Hải	13/09/2006	An Giang	C.103
6	B12006	TCNH2411003	Trương Thị Huế	Lộc	06/01/2006	An Giang	C.103
7	B12007	CNXD2311031	Võ Thị Thanh	Ngân	25/09/2005	Sóc Trăng	C.103
8	B12008	CNXD2311024	Chu Kim	Ngọc	10/01/2005	Hậu Giang	C.103
9	B12009	QTKD2411015	Nguyễn Thị Liễu	Nhi	11/12/2006	An Giang	C.103
10	B12010	CNXD2311043	Nguyễn Ngọc	Nhung	30/03/2004	Kiên Giang	C.103
11	B12011	QTKD2411036	Lâm Lý Yến	Như	15/07/2006	Sóc Trăng	C.103
12	B12012	QLXD2411006	Phạm Hoàng	Phúc	01/06/2006	Bạc Liêu	C.103
13	B12013	QTKD2311023	Phạm Thị Cát	Phượng	17/06/2005	Tây Ninh	C.103
14	B12014	QLXD2411045	Lâm Thị Mỹ	Quyên	11/08/2006	Cần Thơ	C.103
15	B12015	CNTT2411024	Dương Như	Quỳnh	20/06/2006	Sóc Trăng	C.103
16	B12016	TCNH2411030	Lê Thị Na	Ril	12/04/2006	Sóc Trăng	C.103
17	B12017	KETO2311004	Lại Hoàng	Sang	10/09/2005	Tiền Giang	C.103
18	B12018	TCNH2411007	Trang Thị Kiêm	Tuyền	15/08/2006	Hậu Giang	C.103
19	B12019	QLXD2411019	Ngô Ngọc Nhật	Vy	08/06/2006	Cần Thơ	C.103
20	B12020	TCNH2411025	Trần Thảo	Vy	07/11/2006	An Giang	C.103
21	B12021	CNXD2311050	Vũ Hạ	Vy	04/02/2005	Sóc Trăng	C.103
22	B12022	QTKD2411078	Nguyễn Hồng	Xuân	25/11/2006	An Giang	C.103